**PHÁT TRIỂN VĂN HÓA SỐ - NỀN TẢNG TINH THẦN**

**CHO BÁO CHÍ ĐỔI MỚI, SÁNG TẠO**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Nguyễn Anh Vũ**  **TBT báo *Văn hóa*** |

Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị ( ngày 22/12/2024) về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã nhấn mạnh văn hóa số như một trụ cột quan trọng, đảm bảo giữ gìn bản sắc dân tộc, giảm thiểu tác động tiêu cực của công nghệ số đối với xã hội và hình thành môi trường số lành mạnh. Điều này phản ánh tầm nhìn chiến lược của Đảng: **văn hóa luôn là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu và động lực cho phát triển bền vững**, đồng thời phải đặt ngang hàng với kinh tế, chính trị, xã hội. Trong bối cảnh chuyển đổi số sâu rộng, văn hóa truyền thống đang chuyển mình thành **văn hóa số**, trở thành yếu tố dẫn dắt, thúc đẩy công cuộc chuyển đổi số quốc gia. Đối với lĩnh vực báo chí, văn hóa số chính là nền tảng tinh thần để báo chí cách mạng Việt Nam tiếp tục đổi mới, sáng tạo, giữ vững vai trò định hướng và tạo sức lan tỏa trong kỷ nguyên số.

Tham luận này tập trung phân tích bốn khía cạnh chính: *(1) Vai trò của văn hóa số đối với công dân, tổ chức và xã hội nói chung; (2) Tác động của văn hóa số đến báo chí Việt Nam; (3) Những giải pháp phát triển văn hóa số trong hệ thống báo chí; (4) Mối quan hệ giữa văn hóa số và chuyển đổi số báo chí*. Qua đó khẳng định phát triển văn hóa số – một trụ cột trong Nghị quyết 57 – chính là điều kiện cần và đủ để báo chí Việt Nam đổi mới sáng tạo thành công, thực hiện tốt sứ mệnh “đi trước mở đường” trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời đại mới.

**Vai trò của văn hóa số đối với công dân, tổ chức và xã hội**

***Văn hóa số là gì?*** Hiểu một cách đơn giản, văn hóa số là mối quan hệ giữa con người với việc sử dụng công nghệ, mô tả cách các phương tiện truyền thông và công nghệ kỹ thuật số định hình cuộc sống hàng ngày, cũng như cách chúng ảnh hưởng đến xã hội, con người và công việc. Nếu văn hóa truyền thống hình thành qua hàng trăm, hàng nghìn năm lịch sử, thì văn hóa số đang dần hình thành trong thời gian gần đây, song hành cùng tiến trình chuyển đổi số. Văn hóa số bao gồm các giá trị, chuẩn mực, hành vi, lối sống của con người trong môi trường số. Nó thể hiện ở việc con người nhận thức, ứng xử và sáng tạo trên không gian mạng, từ cách giao tiếp trên mạng xã hội, cách tiếp cận thông tin, cho đến thái độ tôn trọng các quy tắc và chuẩn mực đạo đức số.

***Đối với công dân***, văn hóa số giữ vai trò then chốt trong việc hình thành công dân số – những người có kỹ năng số, ý thức và trách nhiệm khi tham gia không gian mạng. Một nền văn hóa số lành mạnh giúp mỗi cá nhân hình thành thói quen sử dụng công nghệ một cách văn minh, biết tôn trọng pháp luật và đạo đức khi trực tuyến. Người công dân số không chỉ thành thạo kỹ năng kỹ thuật, mà còn ý thức rõ bộ quy tắc ứng xử trên môi trường mạng: tôn trọng người khác, tự chịu trách nhiệm về phát ngôn và hành vi, cảnh giác với thông tin xấu độc. Bộ Thông tin và Truyền thông đã ban hành Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội (2021) nhằm xây dựng chuẩn mực đạo đức cho hành vi trên mạng, giáo dục ý thức và thói quen tích cực cho người dùng, góp phần tạo dựng môi trường mạng an toàn, lành mạnh. Rõ ràng, văn hóa số trang bị cho mỗi công dân “sức đề kháng” trước những mặt trái của công nghệ (tin giả, bạo lực mạng, vi phạm riêng tư…), đồng thời phát huy tính sáng tạo, chủ động học hỏi trong kỷ nguyên số.

***Đối với tổ chức, doanh nghiệp***, văn hóa số là yếu tố quyết định sự thành công của chuyển đổi số. Công nghệ chỉ phát huy hiệu quả khi được đặt trong một môi trường văn hóa khuyến khích đổi mới sáng tạo. Xây dựng văn hóa số trong tổ chức đồng nghĩa với việc định hình một tư duy số chung: mọi thành viên sẵn sàng tiếp nhận cái mới, liên tục học hỏi kỹ năng số, dám thử nghiệm và chấp nhận rủi ro có kiểm soát. Ví dụ, trong doanh nghiệp, văn hóa số giúp tạo ra nguồn nhân lực gắn bó và thích ứng linh hoạt; mỗi cá nhân chủ động cập nhật kiến thức, cộng tác qua các nền tảng số thay vì làm việc theo lối mòn. Văn hóa số cũng đòi hỏi lãnh đạo tổ chức phải tiên phong thay đổi tư duy quản trị, coi dữ liệu và công nghệ là tài sản chiến lược, khuyến khích phong cách làm việc minh bạch, đề cao sự sáng tạo và hiệu suất. Khi văn hóa số thấm sâu, tổ chức sẽ dễ dàng triển khai các ứng dụng công nghệ mới, nâng cao năng suất và năng lực cạnh tranh trong nền kinh tế số.

***Đối với xã hội***, văn hóa số chính là nền tảng tinh thần đảm bảo quá trình chuyển đổi số diễn ra theo hướng nhanh và bền vững, toàn diện và nhân văn. Một xã hội số không chỉ đo bằng hạ tầng công nghệ hiện đại hay tỷ lệ dịch vụ trực tuyến, mà còn ở những giá trị và chuẩn mực mới được chấp nhận chung. Đó là nhận thức chung của cộng đồng về tầm quan trọng của đổi mới sáng tạo, là niềm tin vào lợi ích của chuyển đổi số, là ý thức thượng tôn pháp luật trong không gian mạng. Văn hóa số giúp gắn kết cộng đồng trong thế giới ảo, đồng thời cũng là “lá chắn” giảm thiểu các tác động tiêu cực của công nghệ đến đời sống. Chẳng hạn, khi mỗi người dân đều có ý thức tự bảo vệ dữ liệu cá nhân, tôn trọng sự khác biệt và phản biện có văn hóa thì môi trường xã hội số sẽ an toàn, lành mạnh hơn, góp phần ổn định trật tự xã hội. Ngược lại, thiếu vắng văn hóa số có thể dẫn đến “khoảng trống giá trị” trong xã hội: công nghệ phát triển nhanh hơn mức độ sẵn sàng của con người, kéo theo những hệ lụy như xói mòn bản sắc văn hóa, gia tăng tội phạm mạng, xung đột thông tin v.v...

Nhìn chung, văn hóa số giữ vai trò cốt lõi đối với mọi chủ thể trong xã hội số. Văn hóa số là môi trường nuôi dưỡng công dân số văn minh, thúc đẩy tổ chức số sáng tạo, và kiến tạo xã hội số nhân văn, bền vững. Đúng như tinh thần Nghị quyết Trung ương 9 khóa XI (2014): *Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực phát triển đất nước.* Trong thời đại số, nhận định ấy vẫn vẹn nguyên giá trị – văn hóa số chính là “phần hồn” của chuyển đổi số, bảo đảm cho tiến bộ công nghệ gắn liền với tiến bộ xã hội và con người.

**Tác động của văn hóa số đến báo chí Việt Nam**

Sự hình thành văn hóa số trong xã hội Việt Nam đã và đang tác động sâu sắc đến hoạt động báo chí – truyền thông trên nhiều phương diện. *Thứ nhất,* văn hóa số làm thay đổi hành vi và nhu cầu tiếp nhận thông tin của công chúng, buộc báo chí phải thích ứng về cách thức sản xuất và phân phối nội dung. Trong môi trường văn hóa số, khán giả có thói quen cập nhật tin tức liên tục trên các nền tảng số, tương tác trực tiếp qua mạng xã hội và đòi hỏi thông tin phải nhanh, ngắn gọn, đa phương tiện và cá nhân hóa. Áp lực đó khiến các cơ quan báo chí phải chuyển đổi mạnh mẽ: nhiều tòa soạn đã chủ động đổi mới hình thức và nội dung, triển khai các mô hình tòa soạn hội tụ, sản xuất đa nền tảng. Những loại hình báo chí số mới như báo chí dữ liệu, đồ họa tương tác, podcast, video clip ngắn… ngày càng phổ biến, giúp tăng tính hấp dẫn và khả năng tương tác với độc giả. Rõ ràng, chính văn hóa số của công chúng (ưa chuộng công nghệ mới, thích tương tác, phản hồi nhanh) đã thúc đẩy báo chí phải đổi mới sáng tạo không ngừng để đáp ứng thị hiếu và duy trì vai trò của mình.

*Thứ hai,* văn hóa số đặt ra những thách thức mới về đạo đức nghề nghiệp và tính xác thực thông tin đối với báo chí. Trong kỷ nguyên số, mạng xã hội và các nền tảng trực tuyến cho phép bất kỳ ai cũng có thể tạo nội dung và truyền tải thông tin tới công chúng. Bối cảnh “bùng nổ thông tin” này đi kèm hiện tượng tin giả, tin sai lệch lan truyền nhanh chóng, cùng nhiều nội dung thiếu chuẩn mực văn hóa trên không gian mạng. Điều đó ảnh hưởng trực tiếp đến môi trường hoạt động của báo chí: báo chí chính thống không còn độc quyền dòng chảy thông tin, thậm chí nhiều khi bị mạng xã hội “vượt mặt” về tốc độ đưa tin. Tuy nhiên, cũng chính lúc này, văn hóa số của xã hội lại đòi hỏi và tôn vinh vai trò của báo chí như một nguồn thông tin tin cậy, chuẩn mực, có khả năng “định hướng dòng chảy” giữa biển thông tin hỗn độn. Người dân thời số hóa có xu hướng tìm đến các cơ quan báo chí uy tín để kiểm chứng sự thật, “giải độc” tin đồn thất thiệt, nhất là khi có những sự kiện phức tạp. Thực tế cho thấy báo chí cách mạng Việt Nam vẫn giữ được độ tin cậy cao, trở thành điểm tựa thông tin chính thống giúp công chúng đối chiếu giữa muôn vàn luồng tin trên mạng xã hội. Đáp lại sự tin cậy đó, các cơ quan báo chí đã và đang tích cực thực hiện sứ mệnh “gạn đục khơi trong” trên không gian mạng: nhiều chương trình, chuyên mục chuyên đấu tranh với các thông tin sai trái, thù địch đã ra đời (ví dụ: chương trình “Đối diện” trên VTV1, “Góc nhìn và sự thật” trên ANTV…), trực diện phản bác các luận điệu xuyên tạc, góp phần làm trong sạch môi trường thông tin. Như vậy, trước những mặt trái của văn hóa số (tin giả, lệch chuẩn), báo chí chịu tác động lớn nhưng đồng thời được trao trách nhiệm lớn – trở thành “người gác cổng” giữ gìn không gian văn hóa số lành mạnh. Văn hóa số của xã hội càng phát triển, công chúng càng kỳ vọng báo chí phải tuân thủ chặt chẽ các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, kiểm chứng thông tin nghiêm ngặt và cung cấp nội dung chất lượng cao.

*Thứ ba*, văn hóa số tạo điều kiện để báo chí phát huy những vai trò mới, mở rộng ảnh hưởng của mình trong kỷ nguyên số. Trong xã hội thông tin kết nối, báo chí không chỉ đưa tin đơn thuần mà còn tham gia giáo dục, dẫn dắt cộng đồng về kỹ năng và ứng xử số. Báo chí chính thống với ưu thế chuyên nghiệp có thể sản xuất những nội dung hướng dẫn kỹ năng số cho người dân, từ cách nhận diện tin giả, tự bảo vệ dữ liệu cá nhân đến cảnh báo các nguy cơ lừa đảo trực tuyến. Thực tế, nhiều tờ báo và đài phát thanh – truyền hình đã có chuyên mục phổ biến kiến thức về an toàn mạng, phòng chống tội phạm công nghệ, khuyến khích học tập công nghệ trong cộng đồng. Những nội dung này rất thiết thực đối với một bộ phận công chúng chưa được tiếp cận đầy đủ với công nghệ, giúp nâng cao năng lực số chung của xã hội. Mặt khác, báo chí cũng là kênh phản biện và điều chỉnh những lệch chuẩn văn hóa trên môi trường số. Khi mạng xã hội tràn lan ngôn từ bạo lực, hình ảnh phản cảm, báo chí có thể lên tiếng phê phán, định hướng dư luận trở về các giá trị chuẩn mực. Báo chí cách mạng được xác định là công cụ quan trọng để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái trên không gian mạng, nhiệm vụ này được nêu rõ trong Nghị quyết 35-NQ/TW (22/10/2018) của Bộ Chính trị. Qua các bài viết nêu gương người tốt, phê bình cái xấu một cách xây dựng, báo chí góp phần điều tiết hành vi xã hội trên mạng, để văn hóa số vận động theo hướng lành mạnh, tích cực.

*Thứ tư,* văn hóa số mang lại cho báo chí cơ hội tham gia sâu rộng vào các ngành công nghiệp nội dung số, quảng bá văn hóa Việt ra thế giới. Sự giao thoa giữa báo chí và công nghệ giúp hình thành những sản phẩm truyền thông đa phương tiện mang dấu ấn sáng tạo, vừa hiện đại về hình thức vừa đậm đà bản sắc dân tộc. Thông qua việc ứng dụng công nghệ trong sản xuất nội dung – từ báo chí dữ liệu, thực tế ảo cho đến AI – báo chí đang trở thành một phần của hệ sinh thái công nghiệp văn hóa số. Những tác phẩm báo chí chất lượng với nội dung nhân văn, hình thức hấp dẫn không chỉ thu hút công chúng trong nước mà còn có khả năng lan tỏa giá trị Việt Nam trên không gian mạng quốc tế. Có thể nói, văn hóa số là “chất xúc tác” để báo chí chuyển mình thành một lực lượng sản xuất văn hóa mới: linh hoạt, sáng tạo và giàu sức cạnh tranh. Điều này phù hợp với định hướng thúc đẩy ngành công nghiệp nội dung số mà Chiến lược Chuyển đổi số báo chí đến 2025 của Chính phủ đã đề ra – báo chí không chỉ làm tốt nhiệm vụ thông tin tuyên truyền, mà còn đóng góp vào phát triển kinh tế số thông qua các sản phẩm nội dung sáng tạo.

Tóm lại, văn hóa số tác động hai mặt đến báo chí Việt Nam. Một mặt, nó thúc đẩy báo chí đổi mới mạnh mẽ về công nghệ và tư duy làm báo để thích ứng với công chúng số; mặt khác, nó trao cho báo chí vai trò, trách nhiệm lớn hơn trong việc định hướng, dẫn dắt văn hóa số của xã hội. Báo chí muốn tiếp tục giữ vững vai trò “dòng chảy chính” trong kỷ nguyên số thì phải tự mình trở thành hình mẫu về thích ứng văn hóa số: vừa tiên phong ứng dụng công nghệ, vừa kiên định những giá trị cốt lõi của báo chí cách mạng, để xứng đáng là trụ cột thông tin tin cậy giữa thời đại biến đổi không ngừng.

**Giải pháp phát triển văn hóa số trong hệ thống báo chí**

Để phát huy vai trò nền tảng của văn hóa số, hệ thống báo chí cần triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm xây dựng và củng cố văn hóa số trong nội tại mỗi cơ quan báo chí cũng như toàn ngành. Sau đây chúng tôi xin gợi ý một số giải pháp chủ yếu:

*Thứ nhất,*nâng cao nhận thức và quyết tâm về văn hóa số trong đội ngũ lãnh đạo và người làm báo. Văn hóa số trước hết phải được hiểu đúng và coi trọng từ cấp quản lý cao nhất đến từng phóng viên, biên tập viên. Các cơ quan chủ quản báo chí cần quán triệt sâu sắc quan điểm rằng chuyển đổi số báo chí không chỉ là đổi công nghệ mà cốt lõi là đổi mới tư duy, xây dựng văn hóa làm báo mới. Người đứng đầu cơ quan báo chí phải thật sự tiên phong, trực tiếp chỉ đạo lộ trình chuyển đổi số, truyền cảm hứng cho nhân viên về tầm quan trọng của văn hóa số. Thực tế triển khai Chiến lược Chuyển đổi số báo chí cho thấy vai trò tiên phong của lãnh đạo và sự thay đổi tư duy làm báo là yếu tố quyết định thành bại. Mỗi tòa soạn nên có chương trình đào tạo, sinh hoạt chuyên đề để nâng cao nhận thức cho toàn thể phóng viên, biên tập về giá trị, chuẩn mực và kỹ năng trong môi trường số. Khi tất cả cùng hiểu rằng văn hóa số là “luồng gió mới” giúp báo chí phát triển chuyên nghiệp, hiện đại, họ sẽ tự giác và chủ động hơn trong việc thích ứng với cái mới.

*Thứ hai*, xây dựng môi trường văn hóa làm việc số trong các tòa soạn. Một môi trường khuyến khích đổi mới sáng tạo, đề cao tinh thần dám nghĩ dám làm sẽ nuôi dưỡng văn hóa số mạnh mẽ. Các tòa soạn cần điều chỉnh quy trình tác nghiệp theo hướng “số hóa”: ứng dụng các nền tảng quản lý nội dung số, làm việc nhóm qua mạng, chia sẻ dữ liệu dùng chung thay vì làm việc kiểu phân mảnh. Bên cạnh đó, khuyến khích hình thành nhóm sáng tạo số ngay trong tòa soạn – nơi quy tụ những nhân sự trẻ, am hiểu công nghệ để thử nghiệm các ý tưởng mới (ví dụ: sản xuất podcast, video tương tác, khai thác AI trong làm báo...). Việc trao quyền cho phóng viên thử nghiệm các mô hình báo chí mới, chấp nhận những thất bại nhỏ để học hỏi sẽ tạo nên một văn hóa đổi mới liên tục. Song song, cần duy trì và cập nhật bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp cho người làm báo trong thời đại số (như quy tắc sử dụng mạng xã hội đối với nhà báo) nhằm đảm bảo dù hình thức tác nghiệp thay đổi nhưng giá trị cốt lõi của báo chí – tính trung thực, chính xác, nhân văn – luôn được giữ vững.

*Thứ ba*, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số và năng lực sáng tạo cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên. Con người là chủ thể của văn hóa, do đó phát triển văn hóa số phải gắn liền với phát triển nhân lực số chất lượng cao trong lĩnh vực báo chí. Các cơ quan báo chí cần xây dựng kế hoạch đào tạo dài hạn về kỹ năng số: từ kỹ năng thu thập và xử lý dữ liệu, kỹ thuật làm báo đa phương tiện, đến kỹ năng tương tác với độc giả trên môi trường mạng. Theo Chiến lược Chuyển đổi số báo chí đến 2025, mục tiêu đặt ra là 100% lãnh đạo, cán bộ, phóng viên, biên tập viên được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số báo chí. Đây là một mục tiêu thách thức nhưng hoàn toàn cần thiết để đội ngũ người làm báo có thể làm chủ công nghệ mới và tự tin sáng tạo. Ngoài ra, cần thúc đẩy học hỏi kinh nghiệm quốc tế, trao đổi nghiệp vụ với các nền báo chí số phát triển, qua đó tiếp thu những yếu tố văn hóa số tiên tiến. Mặt khác, các giải thưởng, cuộc thi báo chí về đề tài chuyển đổi số cũng nên được tổ chức thường xuyên, tạo sân chơi lành mạnh khuyến khích tinh thần sáng tạo số trong giới báo chí.

*Thứ tư,* đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm và nội dung báo chí góp phần xây dựng văn hóa số cho công chúng. Như đã phân tích, báo chí có vai trò không nhỏ trong định hình văn hóa số xã hội thông qua chức năng thông tin, giáo dục. Vì vậy, một giải pháp quan trọng là các cơ quan báo chí cần chủ động lồng ghép nội dung về văn hóa số vào dòng chảy thông tin hàng ngày. Cụ thể, tăng cường các chuyên trang, chuyên mục về kỹ năng số, văn minh mạng, phản ánh cả mặt tích cực lẫn những vấn đề nảy sinh trong đời sống số. Những chiến dịch truyền thông diện rộng về phòng chống tin giả, bảo vệ trẻ em trên mạng, an ninh mạng... cần tiếp tục thực hiện với hình thức sáng tạo, thu hút người dân tham gia. Thực tế trong giai đoạn dịch COVID-19, báo chí đã làm rất tốt vai trò này khi đồng loạt triển khai các chuyên mục “chống tin giả”, “hiểu đúng về vaccine” trên nhiều nền tảng, qua đó vừa ổn định tâm lý xã hội, vừa nâng cao nhận thức về văn hóa ứng xử trong đại dịch. Bài học đó cho thấy báo chí nên thường xuyên tổ chức các chiến dịch truyền thông về văn hóa số (ví dụ: Tháng an toàn thông tin, Tuần lễ kỹ năng số quốc gia...), phối hợp với các bộ ngành liên quan để tạo hiệu ứng lan tỏa rộng khắp. Mỗi sản phẩm báo chí khi truyền tải thông điệp tích cực, cổ vũ cái hay cái đẹp trên mạng sẽ góp phần bồi đắp những giá trị tốt đẹp cho cộng đồng người dùng internet.

*Thứ năm,*hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ báo chí phát triển văn hóa số. Về phía cơ quan quản lý nhà nước, cần sớm ban hành những hướng dẫn và tiêu chí cụ thể nhằm xây dựng môi trường văn hóa trong cơ quan báo chí thời chuyển đổi số. Ví dụ, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng Hội Nhà báo Việt Nam có thể xây dựng bộ tiêu chí đánh giá “Cơ quan báo chí đạt chuẩn văn hóa số”, làm căn cứ khen thưởng những đơn vị thực hiện tốt. Tiếp tục triển khai phong trào “Xây dựng môi trường văn hóa trong các cơ quan báo chí” do Hội Nhà báo Việt Nam phát động, nhưng bổ sung nội dung về văn hóa số (như văn hóa sử dụng mạng xã hội, ứng dụng công nghệ trong tác nghiệp...). Bên cạnh đó, Nhà nước cần có chính sách đầu tư, hỗ trợ về hạ tầng và tài chính để báo chí thực hiện chuyển đổi số, bởi lẽ công nghệ tiên tiến là phương tiện không thể thiếu để nuôi dưỡng văn hóa sáng tạo trong báo chí. Nghị quyết 57 đã giao nhiệm vụ huy động nguồn lực, bố trí đủ kinh phí cho chuyển đổi số quốc gia, trong đó báo chí cũng là lĩnh vực được ưu tiên. Do đó, việc hiện thực hóa các đề án hỗ trợ chuyển đổi số báo chí (ví dụ: hỗ trợ các địa phương xây dựng tòa soạn hội tụ, đào tạo nhân lực số cho báo chí địa phương) cần được đẩy nhanh. Khi có sự hậu thuẫn về chính sách và nguồn lực, các cơ quan báo chí sẽ thêm điều kiện thuận lợi để xây dựng văn hóa số vững mạnh từ bên trong.

Tất cả những giải pháp trên đều hướng đến mục tiêu chung: hình thành trong hệ thống báo chí một văn hóa số tích cực, chủ động và sáng tạo. Văn hóa số đó phải vừa kế thừa được giá trị tốt đẹp của văn hóa báo chí cách mạng Việt Nam (bản lĩnh chính trị vững vàng, tính nhân văn, phụng sự Tổ quốc và nhân dân), vừa kết tinh được tinh thần thời đại mới (nhanh nhạy với cái mới, sáng tạo không ngừng, gắn kết cộng đồng mạng). Đây chính là nền tảng để báo chí Việt Nam chuyển đổi số thành công và bền vững.

**Mối quan hệ giữa văn hóa số và chuyển đổi số báo chí**

Chuyển đổi số báo chí và văn hóa số có mối quan hệ biện chứng, gắn bó chặt chẽ như hai mặt của một quá trình. Văn hóa số được ví như “phần hồn”, còn chuyển đổi số là “phần xác” trong công cuộc hiện đại hóa báo chí. Nếu coi chuyển đổi số báo chí là mục tiêu, thì văn hóa số chính là điều kiện tiên quyết để đạt được mục tiêu ấy; ngược lại, quá trình chuyển đổi số sẽ liên tục bồi đắp và hoàn thiện văn hóa số trong lĩnh vực báo chí.

Trước hết, văn hóa số là nền tảng tinh thần để chuyển đổi số báo chí diễn ra thuận lợi và thành công. Kinh nghiệm cho thấy, nhiều dự án ứng dụng công nghệ trong tòa soạn bị thất bại không phải do công nghệ, mà do rào cản văn hóa và thói quen của con người. Để một quy trình làm báo mới dựa trên số hóa được chấp nhận, đòi hỏi phải có tư duy cởi mở, sẵn sàng thay đổi từ lãnh đạo đến phóng viên. Văn hóa số tạo ra tư duy đó – tư duy dám nghĩ dám làm, dám thay đổi để tốt hơn. Như một nhà nghiên cứu đã chỉ ra: *“Để công cuộc chuyển đổi số trở thành một phần tất yếu của cuộc sống, trước hết, cần quan tâm xây dựng văn hóa số”*. Phát triển văn hóa số trong báo chí đồng nghĩa với việc hun đúc một tinh thần đổi mới liên tục, kích thích khát vọng vươn lên làm chủ công nghệ của tập thể tòa soạn. Khi mọi người cùng chung một tầm nhìn về tương lai số, cùng chia sẻ những giá trị như sáng tạo, hợp tác, minh bạch, lấy độc giả làm trung tâm, thì việc triển khai kỹ thuật số mới thực sự hiệu quả. Có thể nói, văn hóa số chính là động lực bên trong thúc đẩy chuyển đổi số báo chí. Nó giúp giảm thiểu lực cản, phá vỡ tâm lý e dè, đồng thời tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn ngành như tinh thần Nghị quyết 57 đã nêu.

Ngược lại, chuyển đổi số là môi trường thử thách và khẳng định văn hóa số. Trong quá trình triển khai các dự án số hóa, những giá trị văn hóa số sẽ được kiểm nghiệm và củng cố. Chẳng hạn, khi tòa soạn áp dụng hệ thống quản trị nội dung tập trung hay sản xuất tin bài trên nền tảng đa phương tiện, sự phối hợp liên phòng ban, liên bộ phận trở nên mật thiết hơn bao giờ hết, qua đó văn hóa hợp tác, chia sẻ hình thành bền vững hơn. Hay khi phóng viên được giao nhiệm vụ học hỏi sử dụng AI để hỗ trợ viết tin, nhiều người ban đầu bỡ ngỡ, thậm chí hoài nghi; nhưng qua quá trình làm quen và thấy hiệu quả, họ dần chấp nhận và điều chỉnh nhận thức – văn hóa chấp nhận cái mới được nuôi dưỡng. Mỗi sáng kiến số thành công sẽ củng cố niềm tin vào giá trị của đổi mới, làm giàu thêm “chất liệu” cho văn hóa số của tòa soạn. Mặt khác, những *vấp váp* trong chuyển đổi số (ví dụ: đưa tin nhanh trên mạng xã hội nhưng chưa kiểm chứng chặt chẽ dẫn đến sai sót) cũng là bài học quý để báo chí tự điều chỉnh, *tự thanh lọc* văn hóa của mình (nhấn mạnh trở lại nguyên tắc kiểm chứng, trách nhiệm giải trình...). Như vậy, chuyển đổi số và văn hóa số bổ sung, hoàn thiện lẫn nhau: càng chuyển đổi, báo chí càng nhận thức sâu hơn về những giá trị cần có trong thời đại số; và càng thấm nhuần văn hóa số, báo chí càng chuyển đổi thành công hơn.

Một minh chứng rõ nét cho mối quan hệ này là Chiến lược Chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, tầm nhìn 2030 do Thủ tướng phê duyệt (Quyết định 348/QĐ-TTg, 6/4/2023). Chiến lược đã đề ra cả mục tiêu kỹ thuật lẫn mục tiêu văn hóa, con người. Về kỹ thuật, phấn đấu đến 2025, 100% cơ quan báo chí vận hành tòa soạn hội tụ, đẩy mạnh đưa nội dung lên các nền tảng số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, v.v... Song song, chiến lược yêu cầu 100% lãnh đạo và phóng viên được đào tạo kỹ năng số, coi đây là chỉ tiêu bắt buộc. Đặc biệt, một trong bảy nhóm giải pháp triển khai chiến lược là “nâng cao nhận thức, tăng cường tuyên truyền” về vai trò cấp thiết của chuyển đổi số báo chí, thể hiện vai trò tiên phong của cơ quan chủ quản và người đứng đầu trong thay đổi tư duy làm báo, đổi mới sáng tạo. Rõ ràng, các nhà hoạch định chính sách đã nhận thức rất rõ: muốn chuyển đổi số báo chí thành công cần đồng thời chuyển đổi về “văn hóa làm báo” – mà biểu hiện cụ thể là nhận thức, kỹ năng, thói quen, tinh thần của những người tham gia. Điều này cũng phù hợp với Nghị quyết 57-NQ/TW khi đề cập nhiệm vụ “nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy” và phát huy “tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm” trong toàn xã hội cho sự nghiệp chuyển đổi số. Bởi suy đến cùng, công nghệ có tối tân đến đâu cũng cần con người vận hành, và con người chỉ vận hành tốt khi có một nền tảng văn hóa phù hợp.

Từ mối quan hệ hữu cơ nói trên, có thể rút ra bài học quan trọng: Trong mọi kế hoạch chuyển đổi số báo chí, yếu tố văn hóa phải được đặt ở vị trí trung tâm. Đầu tư cho công nghệ cần đi đôi với đầu tư cho con người và môi trường làm việc. Mỗi cơ quan báo chí hãy coi xây dựng văn hóa số là một mục tiêu chiến lược, song song với các mục tiêu về hạ tầng hay sản phẩm số. Chỉ khi văn hóa số thấm sâu, chuyển đổi số mới không còn là áp lực mà trở thành nhu cầu tự thân của tòa soạn – khi đó, báo chí sẽ “lột xác” thành một hệ sinh thái sáng tạo thực sự, đủ sức dẫn dắt dư luận và cạnh tranh trong không gian truyền thông mới.

Phát triển văn hóa số là một nội dung bổ sung mang tính đột phá trong Nghị quyết 57-NQ/TW, thể hiện tầm nhìn của Đảng về vai trò nền tảng của văn hóa trong kỷ nguyên số. Đối với lĩnh vực báo chí, văn hóa số không chỉ là một trụ cột mà còn là sợi chỉ đỏ xuyên suốt quá trình chuyển đổi và phát triển. Chính văn hóa số – với những giá trị như sáng tạo, kết nối, minh bạch, nhân văn – sẽ thắp sáng ngọn lửa đổi mới, sáng tạo trong báo chí, giúp báo chí luôn bắt nhịp với thời đại mà vẫn vững vàng trên nền tảng lý tưởng, bản sắc của mình.

Tại diễn đàn hôm nay, chúng ta nói về chuyển đổi số, về trí tuệ nhân tạo, về những công nghệ làm báo tối tân nhất. Nhưng trên hết, cần nhớ rằng: công nghệ chỉ là phương tiện, con người và văn hóa mới là cứu cánh. Xây dựng thành công văn hóa số trong báo chí sẽ tạo nên “sức mạnh mềm” to lớn để báo chí vượt qua những thách thức chưa từng có, tiếp tục thực hiện sứ mệnh cao cả là “mắt, tai, tiếng nói của nhân dân” trong thời đại mới. Mỗi nhà báo, mỗi cơ quan báo chí hãy tự mình trở thành những “hạt nhân văn hóa số”, lan tỏa tinh thần học hỏi, sáng tạo và trách nhiệm xã hội trên không gian mạng. Được như vậy, nền báo chí nước nhà không chỉ “đổi mới” về mặt kỹ thuật hình thức, mà thực sự “đổi mới sáng tạo” một cách bền vững từ gốc rễ, tiếp tục giữ vững vai trò xung kích trên mặt trận tư tưởng, văn hóa và đóng góp xứng đáng vào công cuộc chuyển đổi số quốc gia./.